

Số: /KH-SGDĐT

Long An, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tăng cường triển khai thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường Ngành GD&ĐT tỉnh Long An năm 2025

Thực hiện Quyết định số 403/QĐ-BGDĐT ngày 17/02/2025 của Bộ GD&ĐT về ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật Ngành Giáo dục năm 2025; Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh Long An về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Long An; Sở GD&ĐT ban hành Kế hoạch tăng cường triển khai thực hiện nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường Ngành GD&ĐT tỉnh Long An năm 2025 gồm các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư (Khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 32-CT/TW*); tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật, tích cực tham gia nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức pháp luật, xây dựng lối sống, làm việc hướng tới mục đích góp phần xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật của đội ngũ CB, CC, VC, người lao động và học sinh trong nhà trường trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về PBGDPL;

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện; đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, tiếp tục đổi mới công tác PBGDPL, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong toàn ngành, góp phần đưa công tác PBGDPL trong nhà trường ngày càng hiệu quả hơn.

2. Yêu cầu

Công tác PBGDPL cần bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục năm 2025, tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của

CB, CC, VC, người lao động và người học trong toàn ngành.

Công tác PBGDPL phải được tiến hành đồng bộ với việc tổ chức thi hành pháp luật, có sự kết hợp hài hòa giữa công tác phổ biến với hoạt động giáo dục pháp luật; giữa hoạt động tuyên truyền với vận động đội ngũ CB, CC, VC, người lao động và học sinh chấp hành quy định pháp luật gắn với việc giáo dục tư tưởng, đạo đức và việc đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong toàn ngành.

Triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức PBGDPL trong nhà trường. Phối hợp giáo dục pháp luật trong nhà trường với chương trình chính khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo dục ngoại khóa. Nhân rộng các sáng kiến hay, mô hình hay, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học tập, tự tìm hiểu pháp luật của đội ngũ CB, CC, VC, người lao động và học sinh trong đó xác định rõ nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của CB, CC, VC, đảng viên nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật trong đội ngũ.

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp uỷ, vai trò và trách nhiệm người đứng đầu đơn vị. Tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng làm công tác PBGDPL trong nhà trường và các ban ngành, đoàn thể có liên quan. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ, phát huy kết quả đạt được trong công tác phối hợp PBGDPL giữa Ngành GD&ĐT với Ngành Tư pháp ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất, đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

Công tác PBGDPL phù hợp với đối tượng, tâm sinh lý người dạy, người học; nội dung tuyên truyền, phổ biến có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, dễ hiểu, dễ áp dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL; lồng ghép hoạt động PBGDPL phù hợp vào các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường, bảo đảm sự kết nối, sự đa dạng về hình thức; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL tại các đơn vị.

Triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả, đổi mới công tác thi đua, khen thưởng về công tác PBGDPL trong toàn ngành đảm bảo tính đồng bộ, thiết thực tạo động lực thúc đẩy công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu phát triển ổn định, bền vững sự nghiệp giáo dục tỉnh nhà trong bước vào giai đoạn mới.

II. Nhiệm vụ công tác PBGDPL trong năm 2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện sâu rộng, hiệu quả các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ đã được thực hiện về công tác PBGDPL¹; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện và tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư đối với Ngành GD&ĐT².

2. Xây dựng, ban hành, quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường năm 2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục cụ thể hoá, tăng cường triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường trên địa bàn tỉnh theo quy định³

3. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức về công tác PBGDPL; rà soát, củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng Tổ tuyên truyền, PBGDPL, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật tại các đơn vị⁴

Kiến toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác PBGDPL tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác PBGDPL, giáo viên giảng dạy

¹ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư; Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư; Quyết định số 1928/QĐ-TTg ngày 20/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”; Chỉ thị số 45/2007/CT-BGDĐT ngày 17/8/2007 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác PBGDPL trong ngành giáo dục; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 17/7/2012 của Tỉnh ủy Long An về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Chỉ thị số 11/2011/CT-UBND ngày 20/5/2011 của UBND tỉnh Long An về việc tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Long An.

² Tại Quyết định số 4402/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 4039/KH-SGDĐT ngày 17/12/2020 về Triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân Ngành GD&ĐT tỉnh Long An

³ Quyết định số 403/QĐ-BGDĐT ngày 17/02/2025 của Bộ GD&ĐT về ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật Ngành Giáo dục năm 2025; Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh Long An về phê duyệt Kế hoạch công tác tư pháp tỉnh Long An năm 2025; Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Long An Về công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Long An; Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh Long An Về việc Thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Long An; Kế hoạch số 121/KH-STP ngày 15/01/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Long An về công tác tư pháp tỉnh Long An năm 2025

⁴ Công nhận Tuyên truyền viên pháp luật theo hướng dẫn Công văn số: 1474/SGDĐT-TTr ngày 23/5/2022 của Sở GD&ĐT V/v hướng dẫn triển khai quy định về kinh phí, công nhận Tuyên truyền viên tại các đơn vị trường học.

bộ môn Giáo dục công dân trong nhà trường, đảm bảo đủ về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng hoạt động.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác PBGDPL, kiến thức pháp luật định kỳ cho đội ngũ giáo viên môn Giáo dục công dân, môn giáo dục kinh tế và pháp luật, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác pháp chế, công tác PBGDPL góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác PBGDPL trong hệ gắn với triển khai thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho tuyên truyền viên pháp luật, đội ngũ kiêm nhiệm công tác pháp chế, giáo viên giảng dạy bộ môn Giáo dục công dân theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp.

4. Tổ chức tuyên truyền, PBGDPL trong nhà trường

4.1. Nội dung:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư đến CB, CC, VC, người lao động và học sinh tại các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh trong đó tập trung thực hiện tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy Đảng, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PBGDPL của đơn vị.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013; các Luật mới được Quốc hội thông qua năm 2024, 2025 và các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định về cải cách hành chính, chuyển đổi số, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, tội phạm ma túy, dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, an ninh mạng..... cho CB, CC, VC, người lao động và học sinh trong toàn ngành.

Tuyên truyền, phổ biến kết quả triển khai Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia⁵.

⁵ Về chủ trương, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Đảng, nhà nước, các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến lĩnh vực khoa học, công nghệ như: Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Công nghệ cao, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Sở hữu trí tuệ; quy định pháp luật về tạo lập cơ sở dữ liệu số; phương thức quản lý, cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù liên quan đến ứng dụng

Tiếp tục quán triệt, phổ biến Chương trình số 37 của Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 29 của Ban chấp hành Trung ương Khóa XI Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp, tuyên truyền Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII tiến đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và nhiệm vụ chính trị của Ngành được giao trên lĩnh vực GD&ĐT tỉnh;

Tiếp tục triển khai và tổ chức thi hành nghiêm Luật Giáo dục năm 2019, Luật Nhà giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến đội ngũ CB, CC, VC, người lao động và học sinh; phổ biến các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý, tập trung vào các văn bản được ban hành năm 2024, 2025. Tiếp tục thông tin, tuyên truyền Nghị quyết số 88/2014/QH13, Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; các Kết luận mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư có liên quan đến tổ chức và hoạt động giáo dục

Tập trung tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các văn bản chỉ đạo của ngành; Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học của ngành giáo dục; thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 – 2025 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh⁶

Tập trung vào các luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các chính sách; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên như: Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước

khoa học, công nghệ, chuyên đổi số; đặc biệt là việc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyên đổi số trong lĩnh vực giáo dục theo quy định của Chính phủ.

⁶ Thông báo số 398/TB-VPCP ngày 27/8/2024 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2023 – 2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của ngành Giáo dục Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ GD&ĐT về ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của Ngành Giáo dục; Công văn số 5154/BGDĐT-PC ngày 06/9/2024 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 về công tác pháp chế

có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên; pháp luật về biển, đảo...

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cải cách hành chính quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, công tác Kiểm soát thủ tục hành chính, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội trong lĩnh vực GD&ĐT, các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành. Triển khai văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ GD&ĐT.

Tuyên truyền về chủ trương, quan điểm, mục đích, yêu cầu và chiến lược về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” cùng giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

Tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định mới có liên quan đến lĩnh vực giáo dục, các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền và nghĩa vụ người học, người dạy; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc các vấn đề cần định hướng dư luận xã hội;

Tuyên truyền, phổ biến giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; nội dung chính sách pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, chống rác thải nhựa sử dụng một lần, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống tác hại rượu, bia, thuốc lá; bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; an toàn giao thông; phòng, chống bạo lực học đường; về cải cách hành chính; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp;

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các đơn vị trường học theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng Ngành GD&ĐT tỉnh Long An⁷; triển khai thực hiện Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ

⁷ Các đơn vị cập nhật nội dung chỉ đạo của Bộ GD&ĐT trong năm 2024 tại Kế hoạch số 2220/KH-BGDĐT ngày 26/12/2023 của Bộ GD&ĐT về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

về Phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới.

Lồng ghép và triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả, đồng bộ mục tiêu các đề án vào nội dung công tác PBGDPL năm 2025 (*theo các kế hoạch chỉ đạo mà Sở GD&ĐT đã ban hành*) tại đơn vị trong đó có sự tập trung lồng ghép triển khai phù hợp các Đề án⁸ (*có phụ lục 3 kèm theo*)

4.2. Hình thức:

Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL trong nhà trường; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin, mạng lưới thông tin nội bộ của nhà trường; phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn thanh niên, Công đoàn trong việc PBGDPL cho người học, nhà giáo, người lao động trong nhà trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ “Ngày pháp luật”, “Tiết pháp luật” trong nhà trường. tổ chức lồng ghép công tác tuyên truyền, PBGDPL thông qua các các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp tại cơ sở giáo dục và các phong trào vận động CB, CC, VC, người lao động và học sinh trong nhà trường tuân thủ, chấp hành pháp luật. Phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia công tác PBGDPL trong nhà trường.

Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, đối tượng và mục tiêu giáo dục, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy những hình thức PBGDPL có hiệu quả, chủ động, sáng tạo, linh hoạt áp dụng các mô hình, biện pháp PBGDPL mới, phù hợp; kết hợp giữa công tác PBGDPL và theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Xác định rõ đây là nhiệm vụ quan trọng trong chương trình đào tạo, giảng dạy đối với tất cả các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục. Rà soát và tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản đã được Sở GD&ĐT chỉ đạo về công tác PBGDPL⁹

⁸ Tiếp tục triển khai thực hiện: **Đề án** “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” theo chỉ đạo của UBND tỉnh; **Đề án** tuyên truyền, phổ biến trong CB, CC, VC và Nhân dân về nội dung của Công ước Chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.....; **Đề án** “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” trong giai đoạn tiếp theo đối với Ngành GD&ĐT tỉnh Long An theo chỉ đạo của UBND tỉnh; **Đề án** “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn tỉnh; **Đề án** “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”.

⁹ Gồm: **Công văn số: 1004/SGDDĐT-TTr** ngày 01/04/2020 về thông tin một số mô hình tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả; **Công văn số: 1402/SGDDĐT-TTr** ngày 06/05/2020 về triển khai thực hiện báo cáo

5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam”; hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm các chương trình, đề án về PBGDPL tại đơn vị.

6. Triển khai thực hiện Kế hoạch đánh giá hiệu quả, đổi mới thi đua khen thưởng đối với công tác PBGDPL

Tăng cường triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường theo được quy định tại Kế hoạch số 632/KH-SGDĐT ngày 06/03/2020 của Sở GD&ĐT về tiếp tục triển khai thực hiện nội dung tiêu chí, giải pháp trọng tâm nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường Ngành GD&ĐT tỉnh Long An trong năm 2020 và những năm tiếp theo ¹⁰

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 441/KH-SGDĐT ngày 17/02/2023 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả, đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đối với lĩnh vực PBGDPL ngành GD&ĐT tỉnh Long An đi vào chiều sâu, thực chất là thước đo đánh giá chất lượng và xem xét khen thưởng đối với công tác PBGDPL của từng đơn vị¹¹. (có phụ lục 4 kèm theo)

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; khảo sát các sáng kiến hay, mô hình hiệu quả trong công tác PBGDPL; sơ kết Chương trình phối hợp giữa Ngành GD&ĐT và Ngành Tư pháp.

Theo dõi, hướng dẫn, khảo sát, đánh giá các sáng kiến hay, mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Tăng cường ứng dụng công nghệ

tổng kết việc triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW về công tác PBGDPL; **Công văn số: 2190/SGDĐT-TTr** ngày 09/07/2020 về triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư; **Công văn số: 664/SGDĐT-TTr** ngày 10/03/2020 V/v định hướng nội dung tuyên truyền, PBGDPL định kỳ các tháng trong năm đối với Ngành GD&ĐT; **Các nội dung định hướng**, chỉ đạo của Sở GD&ĐT trong sinh hoạt nhóm zalo Pháp chế Long An hàng tháng.

¹⁰ Gồm các nguyên tắc, nhiệm vụ, tiêu chí và giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL tại Kế hoạch số 632/KH-SGDĐT: **Tiêu chí 1:** Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị; **Tiêu chí 2:** Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ CB, CC, VC kiêm nhiệm công tác pháp chế và Tuyên truyền viên pháp luật tại các đơn vị; **Tiêu chí 3:** Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp công tác PBGDPL theo nội dung, tiến độ và hiệu quả kế hoạch đề ra; **Tiêu chí 4:** Đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả tại đơn vị; **Tiêu chí 5:** Tăng cường UD.CNTT trong công tác tuyên truyền, PBGDPL; **Tiêu chí 6:** Xây dựng, bổ sung tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác PBGDPL; **Tiêu chí 7:** Phối hợp trong công tác PBGDPL; **Tiêu chí 8.** Công tác kiểm tra, tự kiểm tra đối với công tác tuyên truyền, PBGDPL. Phát hiện và nhân rộng mô hình PBGDPL có hiệu quả; **Tiêu chí 9:** Thực hiện sơ kết, tổng kết, khen thưởng; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời.

¹¹ - Kế hoạch số 441/KH-SGDĐT ngày 17/02/2023 của Sở GD&ĐT gồm các nội dung, giải pháp đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL gồm 11 tiêu chí chính và 52 tiêu chí thành phần.

- Thông báo số 434/TB-SGDĐT ngày 30/01/2024 của Sở GD&ĐT về Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL đối với các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục Ngành GD&ĐT tỉnh Long An năm 2023; Công văn số 481/SGDĐT-TTr ngày 01/02/2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn, thống nhất đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

thông tin trong công tác PBGDPL, khai thác có hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; các ứng dụng PBGDPL hoạt động trên nền tảng thiết bị di động thông minh được xây dựng và vận hành; thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL trong hình mới...

Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 1355/CTr-BGDĐT-BTP ngày 30/12/2019 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2020-2025 tại các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh¹².

Triển khai thực hiện có hiệu quả nhóm zalo “*Pháp chế Giáo dục Long An*”, kết nối thông tin kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở GD&ĐT đối với công tác pháp chế đến các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn quản lý.

8. Tiếp tục triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và văn bản số 5847/UBND-NCTCD ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh Long An về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật tại các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc triển khai Tủ sách pháp luật điện tử trong thời gian sắp tới. Tiếp tục xây dựng bản tin pháp luật, Góc pháp luật hoặc đăng tải nội dung thông tin PBGDPL trên website của đơn vị, cơ quan Sở GD&ĐT.

9. Các nội dung khác trong công tác PBGDPL

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy học tập tích hợp, lồng ghép giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua bài giảng một cách hợp lý, phối hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, gắn việc giảng dạy và học tập pháp luật với rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh nhằm củng cố kiến thức pháp luật đã học trong chương trình, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tìm hiểu kiến thức pháp luật và vận dụng pháp luật trong xử lý tình huống thực tế;

Khuyến khích đội ngũ, học sinh tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp tổ chức, phát động; thực hiện các giải pháp tăng cường công tác thông tin, định hướng công tác PBGDPL cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, học sinh phù hợp với tình hình thực tiễn;

Tiếp tục rà soát, bổ sung các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác PBGDPL; phổ biến kinh nghiệm ở những nơi làm tốt công tác PBGDPL, nghiên cứu những mô hình hay, cách làm hiệu quả để áp dụng, nhân rộng.

Tăng cường triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” Ngành GD&ĐT tỉnh Long An năm 2025 theo đúng quy định tại Kế hoạch số: 2104/KH-SGDĐT ngày 08/7/2022 của Sở GD&ĐT; tăng cường công tác

¹² Kế hoạch phối hợp số: 496/KH-SGDĐT-STP ngày 25/02/2020 giữa Sở GD&ĐT và Sở Tư pháp về thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2020 - 2025

truyền thông chính sách gắn với giai đoạn lấy ý kiến góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình cấp có thẩm quyền nhằm tạo sự đồng thuận của đối tượng tác động cũng như toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số: 155/SGDDĐT-TTr ngày 10/01/2024 của Sở GD&ĐT về triển khai quy định về đảm bảo kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nhằm nâng cao chất lượng PBGDPL trong nhà trường, phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh tại các đơn vị trường học.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng công tác hoà giải ở cơ sở; phối hợp cùng ngành chức năng thực hiện đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và tiêu chí về đô thị văn minh;

10. Công tác kiểm tra, giám sát cơ sở¹³, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL

Thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị hàng năm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT cấp huyện. Từng bước kiểm soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL tại các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục.

Tiếp tục phối hợp cùng ngành Tư pháp trong việc kiểm tra, giám sát cơ sở về công tác PBGDPL. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cơ sở; sơ kết đánh giá, khen thưởng, rút kinh nghiệm triển khai nhiệm vụ cho năm tiếp theo.

III. Các giải pháp thực hiện

Tổ chức thi hành nghiêm, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình tiên tiến, tiêu biểu, mô hình điểm, có hiệu quả; tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách pháp luật phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Tăng cường sự phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị có định hướng, thường xuyên trong việc triển khai thực hiện nội dung Đề án, đồng thời phối hợp kiểm tra việc thực hiện pháp luật của CB, CC, VC và học sinh trên địa bàn. ;

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ cùng Ngành Tư pháp, ban ngành, đoàn thể có liên quan trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình “Ngày pháp luật”, “Tiết pháp luật” tại các đơn vị. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí

¹³ Sở GD&ĐT sẽ kiểm tra, đánh giá hiệu quả, chất lượng công tác PBGDPL thông qua các nội dung, tiêu chí tại Kế hoạch số 632/KH-SGDĐT ngày 06/3/2020, Kế hoạch số 441/KH-SGDĐT ngày 17/02/2023

Minh nhà trường thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên trong nhà trường*”¹⁴ trong giai đoạn hiện nay.

Rà soát, phân công ổn định, thống nhất giao nhiệm vụ công chức, viên chức làm đầu mối, kiêm nhiệm tham mưu triển khai công tác PBGDPL trong nhà trường;

Đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập bộ môn Giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp, xây dựng tài liệu định hướng việc tích hợp kiến thức pháp luật phù hợp vào bộ môn Giáo dục công dân. Lồng ghép vào chương trình giáo dục mầm non và tiểu học thông qua bộ môn đạo đức, chuyên đề giáo dục lễ giáo, hình thành thói quen phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội, ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, tinh thần tự giác, tạo tiền đề hình thành ý thức pháp luật; thói quen thực hiện pháp luật trong học sinh¹⁵.

Sơ kết, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị trường học, ban ngành, đoàn thể địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ này.

Tăng cường công tác xã hội hóa trên lĩnh vực PBGDPL, khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, tham gia tư vấn, hỗ trợ pháp lý, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí trong nhà trường; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, người làm công tác pháp luật tham gia PBGDPL đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người học trong trường nhà trường.

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai, thực hiện công tác PBGDPL theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, nội dung chi và mức chi thực hiện theo Quyết định số 59/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 01/12/2023 của HĐND tỉnh về việc quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Long An.

V. Chế độ thông tin, báo cáo.

Các đơn vị thực hiện báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2025 theo *đề cương báo cáo – phụ lục 1, phụ lục 2* kèm theo kế hoạch này; thực hiện báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2025 theo thời gian như sau:

- Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 *trước ngày 10/5/2025*
- Báo cáo tổng kết công tác PBGDPL năm 2025 *trước ngày 10/11/2025*.

Các ý kiến đóng góp của đơn vị xin vui lòng phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (*qua Thanh tra Sở*) điện thoại cố định: (0272) 3838 977, Email: phongphapche.solongan@moet.edu.vn để được hướng dẫn thêm.

¹⁴ Thực hiện đồng bộ với Chương trình phối hợp công tác số 3912 /CTr-SGDĐT-TĐTN ngày 09/12/2020 giữa Sở GD&ĐT và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Long An giai đoạn 2020 – 2025

¹⁵ Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều 23 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Thanh tra Sở

Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức kiểm tra theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo về Bộ GD&ĐT, Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo quy định.

2. Đối với Phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc

Các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2025 tại đơn vị linh hoạt, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn; bảo đảm công tác PBGDPL thiết thực, hiệu quả, đúng quy định. Định kỳ tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả gửi về Sở GD&ĐT (qua Thanh tra Sở) theo 6 tháng và năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên cơ sở nội dung của kế hoạch này, Trưởng phòng GD&ĐT cấp huyện, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đến toàn thể đội ngũ CB, CC, VC, người lao động và học sinh tại đơn vị;

Trên đây là kế hoạch tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL năm 2025 Ngành GD&ĐT tỉnh, Sở GD&ĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT-Vụ Pháp Chế (Thay b/c);
- UBND tỉnh;
- Ban TGTU;
- TT.HĐ.PHPBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp);
- UBND huyện, TX, TP;
- Các phòng GD&ĐT cấp huyện;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng Sở;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu VT, TTr. ĐTT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Dạ Thảo

Tên CQ chủ quản.....

Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
NĂM**

I. Đặc điểm tình hình (nêu thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện)

II. Kết quả thực hiện:

- Các đơn vị khi thực hiện báo cáo cần bám sát theo các nội dung *mục II, III của kế hoạch nêu trên*

- Lưu ý:

+ Các nội dung công việc đã được triển khai thực hiện tại đơn vị: nêu cụ thể nội dung, số liệu minh họa, đánh giá về việc triển khai thực hiện, so sánh đối chiếu với cùng kỳ năm trước.

+ Các đơn vị điền đủ số liệu vào biểu thống kê theo phụ lục 2 trong phần Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, xây dựng tủ sách pháp luật

III. Đánh giá chung:

IV. Kiến nghị, đề xuất

**Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)**

THỐNG KÊ
SỐ LIỆU CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (6 THÁNG/NĂM.....) ¹

I. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Đối tượng	Tuyên truyền miệng		Phát thanh (Cuộc)	Thi tìm hiểu pháp luật ⁴		Thi tìm hiểu pháp luật ⁵ (dạng bỏ túi)		Ghi chú
	Cuộc ²	Số người ³		Cuộc	Số người	Cuộc	Số người	
HS, SV								
CB, CC, VC								
Tổng cộng								

II. Xây dựng Tủ sách pháp luật

Tủ sách pháp luật (quyển)				Tài liệu hỏi đáp (quyển)	Tờ bướm (tờ)	Pa nô, áp phích (bảng)	Ghi chú
Số sách của kỳ báo cáo trước	Số sách hiện có tại thời điểm báo cáo						
	Tổng số ⁶	Trong đó:					
		Bổ sung mới	Thanh lý				

Người lập bảng

....., ngày tháng năm
 Thủ trưởng đơn vị

¹ Ghi rõ kỳ báo cáo là sáu tháng hoặc chín tháng hoặc năm

² Số cuộc tuyên truyền đối với 1 đơn vị thực hiện định kỳ 1 lần/ tháng; đối với học sinh theo quy định tại Kế hoạch số 1557 (Thực hiện “Tiết pháp luật”)

³ Lướt người: ít nhất 80% tổng số CB, CC, VC trong đơn vị tham dự cuộc PBGDPL do đơn vị tổ chức.

⁴ Cuộc thi này phải đảm bảo quy mô như: Lập Ban tổ chức, hình thức bài viết, đồ em.....có chủ đề cụ thể, có khen thưởng người tham dự bằng Quyết định

⁵ Sau cuộc phổ biến BCV, Tuyên truyền viên pháp luật tổ chức hỏi đáp, củng cố nội dung đã phổ biến và có phần khen thưởng “nóng” đối với người trả lời đúng

⁶ Tổng số= (Số sách của kỳ báo cáo trước + Bổ sung mới) - Thanh lý

Phụ lục 3

DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN PBGDPL ĐANG CÒN HIỆU LỰC THỰC HIỆN
(Kèm theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Stt	Tên Đề án	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của UBND tỉnh	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022-2027” (Đề án 407)	Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án 407	Kế hoạch số 2043/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở ngành, UBND cấp huyện
2	Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, giai đoạn 2021-2027”	Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án	Kế hoạch số 731/KH-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh.	Bộ CHQS tỉnh	Các sở ngành, UBND cấp huyện, cấp xã
3	Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”	Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch số 4334/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

4	Chương trình Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027	Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch số 3128/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh	Sở LĐTB&XH	Các sở ngành, UBND cấp huyện
5	Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Quyết định số 979/QĐ-TTg phê duyệt Đề án	UBND tỉnh không ban hành Kế hoạch	Thí điểm tại: Hà Nội, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Đồng Nai và Sóc Trăng từ năm 2022 - 2026	
CÁC ĐỀ ÁN PBGDPL KHÔNG NẪM TRONG QUYẾT ĐỊNH 1521/QĐ-TTG NGÀY 06/10/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ					
1	Đề án tuyên truyền, phổ biến trong CB, CC, VC và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn	Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định 868/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở ngành, UBND cấp huyện
2	Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”	Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch số 3476/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở ngành, UBND cấp huyện
3	Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam (viết tắt là Quyết định số 1079/QĐ-TTg)	Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở ngành, UBND cấp huyện

Phụ lục 4

**HƯỚNG DẪN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NGÀNH GD&ĐT TỈNH LONG AN**

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
1.	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị	5,0	<i>- Ở Mục 1, căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ ở 10 mục còn lại để tham chiếu đánh giá điểm số cho mục này</i>
1.1	Việc quán triệt và triển khai thực hiện quan điểm, các chủ trương chỉ đạo của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác PBGDPL tại đơn vị.	1	
1.2	Nâng cao nhận thức về công tác PBGDPL, tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng, <i>nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị</i> trường học, cơ sở giáo dục	1	
1.3	Thực hiện kiểm tra, giám sát về công tác PBGDPL tại đơn vị	1	
1.4	Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường	2	
2.	Xây dựng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL	10,0	
2.1	Thành lập tổ tuyên truyền, PBGDPL ¹⁶	4,0	
2.1.1	Ban hành quyết định thành lập Tổ tuyên truyền, PBGDPL. <i>- Có quyết định thành lập Tổ với thành phần, số lượng quy định đạt: 1 điểm, ; không có: 0 đ</i> <i>- Có Quyết định không phù hợp, không đúng quy định: 0,5 đ</i>	1,0	- Có Quyết định thành lập (nêu rõ tên Quyết định)
	Phân công phân nhiệm vụ các thành viên. <i>- Có phân công: 1,0 đ; Không phân công: 0 đ</i>	1,0	- Mô tả các công việc của các thành viên

¹⁶ - Thành phần Ban chỉ đạo (hoặc tổ) gồm: Trưởng ban (Thủ trưởng đơn vị), Phó trưởng ban thường trực, các thành viên gồm: Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn TNCSHCM, các tổ khối trưởng chuyên môn (hoặc Trưởng bộ phận), giáo viên giảng dạy bộ môn Đạo đức, Giáo dục công dân, bộ môn pháp luật. Số lượng từ 3-6 thành viên, số lượng này có thể thay đổi tùy theo quy mô phát triển của từng đơn vị. Trong Ban chỉ đạo có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng thành viên như: xây dựng kế hoạch năm, tháng; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, dự trù kinh phí, công tác đối ngoại, phụ trách tủ sách pháp luật

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
2.1.3	Lồng ghép họp Tổ ít nhất 1 lần/tháng. - Có họp(ghi biên bản vào sổ họp): 12 lần/năm đạt: 2 đ; - Không họp: trừ 0.25 đ lần;	2,0	- Nêu rõ số lần họp trong năm
2.2	Củng cố, kiện toàn đội ngũ giáo viên, báo cáo viên, người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:	6,0	
2.2.1	Đảm bảo ít nhất tại đơn vị có 01 công chức, viên chức đầu mối công tác PBGDPL (Pháp chế) và phân công (phân công bằng quyết định) ổn định thực hiện nhiệm vụ này - Phân công bằng quyết định, hoặc lồng ghép phân công vào quyết định thành lập Tổ: có đạt 1 đ; không phân công: 0 đ	1,0	- Có phân công người đầu mối tại đơn vị hoặc cử người tham gia Group Pháp chế Long An.
2.2.2	Cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn do địa phương, Sở GD&ĐT, tỉnh tổ chức trong năm. - Cử đủ số lượng quy định đạt 1 đ; vắng không lý do chính đáng: -0,25 đ/người	1,0	- Theo danh sách tập huấn hàng năm
2.2.3	Trao đổi, tập huấn tại đơn vị ít nhất 1 lần/ năm. Đối với Phòng GD&ĐT lồng ghép tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên tại đơn vị ít nhất 1 lần/ năm. - Có tổ chức: 2 đ; không tổ chức: 0 đ	2,0	- Nêu nội dung tập huấn, số người tham dự.
2.2.4	Phải có ít nhất 3-5 Tuyên truyền pháp luật của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền công nhận bằng quyết định - Có Quyết định công nhận: 02 đ; Không có: 0 đ	2,0	- Nêu tên Quyết định của UBND cấp phường công nhận
3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp công tác PBGDPL theo nội dung, tiến độ và hiệu quả kế hoạch đề ra.	20,0	
3.1	Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác PBGDPL năm, giai đoạn, chuyên đề kịp thời. - Có xây dựng, ban hành Kế hoạch không vượt quá 10 ngày so với kế hoạch của Sở GD&ĐT: 02 đ; - Không có: 0 đ, thiếu 1 kế hoạch: -0,25 đ	2,0	- Nêu tên Kế hoạch của đơn vị đã ban hành.

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
3.2	Nội dung kế hoạch PBGDPL hàng tháng có bám sát nội dung theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, địa phương, <i>nội dung gửi trên nhóm zalo Pháp chế Giáo dục Long An</i> và tình hình thực tế của đơn vị. - Có bám sát theo nội dung hướng dẫn của Sở GD&ĐT, địa phương tại từng thời điểm: 2,0 đ - Có bám sát theo nội dung Công văn số: 664/SGDĐT-TTr ngày 10/03/2020 V/v định hướng nội dung tuyên truyền, PBGDPL định kỳ các tháng trong năm đối với Ngành GD&ĐT: 1,0 đ	3,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
3.3	Thực hiện tốt sinh hoạt định kỳ “Ngày pháp luật” tại đơn vị:	7,0	
3.3.1	Tổ chức “Ngày pháp luật” tại đơn vị phải có ít nhất 85% CB, CC, VC tham dự (tổ chức tuyên truyền trực tiếp và tính tỷ lệ theo từng tháng) - Tỷ lệ từ 85% trở lên: 4,0 đ; - Tỷ lệ từ 50% đến dưới 85% : 2,0 đ - Tỷ lệ từ 50% trở xuống: 1,0 đ	4,0	- Số liệu báo cáo công tác PBGDPL trong năm của đơn vị.
3.3.2	Tổ chức “Ngày pháp luật” tối thiểu là 1 lần/tháng (12 lần/năm) - Tối thiểu là 1 lần/tháng và 12 lần/năm đạt 3,0 đ - Không tổ chức 1 lần/tháng - 0,25 đ	3,0	- Số liệu báo cáo công tác PBGDPL trong năm của đơn vị.
3.4	Thực hiện tốt sinh hoạt “Tiết pháp luật” tại đơn vị ¹⁷ ; số lần tổ chức sinh hoạt không ít hơn 2, 3 lần/tháng - Tổ chức số lần đúng quy định đạt 2,0 đ - Không tổ chức - 0,25 đ/tháng	2,0	- Số liệu báo cáo công tác PBGDPL trong năm của đơn vị.
3.5	Có lưu hồ sơ minh chứng việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật hàng tháng tại đơn vị;	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này

¹⁷ Đề nghị các đơn vị xem lại Kế hoạch phối hợp số 1557/KHPH-SGDĐT-STP ngày 11/09/2012 giữa Sở GD&ĐT và Sở Tư pháp về Thực hiện sinh hoạt “Tiết pháp luật” trong nhà trường trên địa bàn tỉnh Long An.

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	- Có hồ sơ minh chứng đầy đủ: 2,0; - Không có: 0 đ; - Thiếu hồ sơ /tháng: -0,25 đ		
3.6	Các hồ sơ, tài liệu, chương trình phục vụ công tác PBGDPL phải được sắp xếp gọn gàng, trình tự, khoa học và ngăn nắp. - Có sắp xếp vào công văn: 2,0 đ - Không sắp xếp: 0 đ; - Sắp xếp không khoa học, ngăn nắp: - 1 đ	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
3.7	Nội dung tuyên truyền, phổ biến có sự chuẩn bị, chọn lọc, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp đối tượng và được ghi chép đầy đủ nội dung đã tuyên truyền trong sổ hội, họp của đơn vị. - Có chuẩn bị nội dung theo yêu cầu: 1,5 đ - Có ghi vào sổ họp: 0,5 đ, thiếu ghi biên bản -025 đ/ tháng	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.	Đổi mới phương pháp, hình thức tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả tại đơn vị.	25,0	
4.1	Tổ chức Chương trình phát thanh học đường:	4,0	
4.1.1	Tổ chức phát thanh học đường ít nhất 2 cuộc /tuần; - Tổ chức phát thanh học đường ít nhất 8 lần/tháng: 2,0 đ	2,0	- Số liệu báo cáo công tác PBGDPL trong năm của đơn vị.
4.1.2	Chuẩn bị nội dung và có thẩm định, phê duyệt trước khi thực hiện phát thanh học đường. - Có phê duyệt nội dung: 1,0 đ; không có: -0,25 đ/lần	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.1.3	Nội dung phát thanh phải được lưu trữ, sắp xếp đầy đủ.	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.2	Xây dựng Góc pháp luật	3,0	
4.2.1	Mỗi đơn vị phải xây dựng một Góc pháp luật - Có xây dựng Góc pháp luật: 1,0 đ; Không có: 0 đ	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.2.2	Góc pháp luật được đặt ở vị trí phù hợp; - Đặt ở vị trí phù hợp: 1,0 đ; không phù hợp: -0,5 đ	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.2.3	Góc pháp luật được niêm yết, cập nhật thông tin pháp luật kịp thời.	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	- <i>Cập nhật kịp thời: 1,0 đ; Không kịp thời: 0 đ</i>		
4.3	Tích hợp nội dung pháp luật vào giảng dạy bộ môn	5,0	
4.3.1	Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật vào nội dung bộ môn văn hoá phù hợp với từng cấp học. - <i>Có lồng ghép chuyên đề tích hợp sinh hoạt chuyên đề và thực hiện giảng dạy trên lớp: 2,0 đ; không có: 0 đ</i>	2,0	- Nêu rõ, nội dung tích hợp, số tiết tích hợp đã dạy, tích hợp vào bộ môn nào.
4.3.2	Cập nhật kiến thức pháp luật đúng, kịp thời vào bài giảng. - <i>Có cập nhật đủ, đúng, kịp thời: 1,0 đ; Không có: 0 đ</i>	1,0	Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này
4.3.3	Thực hiện nội dung giảng dạy tích hợp kiến thức pháp luật vào bộ môn theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT (số tiết, Bài học, môn). - <i>Thực hiện đúng : 2,0 đ; Không đúng: 0 đ</i>	2,0	- Nêu rõ, nội dung tích hợp, số tiết tích hợp đã dạy, tích hợp vào bộ môn theo quy định của Bộ GD&ĐT.
4.4	Xây dựng Câu lạc bộ pháp luật trong nhà trường	5,0	
4.4.1	Số lượng câu lạc bộ <i>pháp luật</i> trong nhà trường được thành lập ít nhất là 3 câu lạc bộ/1 trường, trừ trường Mầm non, Mẫu giáo, Nhà trẻ. - <i>Số lượng: từ 1-2: đạt 1,0; từ 3 trở lên: 2 đ</i>	2,0	- Nêu Quyết định thành lập câu lạc bộ, số câu lạc bộ đã thành lập, số thành viên.
4.4.2	Có giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật trong nhà trường và đi vào hoạt động có nề nếp - <i>Có tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định (theo quy định của Câu lạc bộ), có hiệu quả: 3,0 đ; Không tổ chức sinh hoạt định kỳ: -0,25 đ/lần</i>	3,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này
4.5	Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật	5,0	
4.5.1	Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật tại đơn vị với nội dung, hình thức phù hợp (<i>bài bản, bỏ túi</i> ¹⁸)	2,0	- Tổ chức thi bài bản tại đơn vị: nêu tên Quyết định, số lượng người tham gia.

¹⁸ **Thi bài bản:** Cuộc thi này phải đảm bảo quy mô như: Lập Ban tổ chức, hình thức bài viết, đồ em.....có chủ đề cụ thể, có khen thưởng người tham dự bằng Quyết định

Thi bỏ túi: Sau cuộc phổ biến BCV, Tuyên truyền viên pháp luật tổ chức hỏi đáp, củng cố nội dung đã phổ biến và có phần khen thưởng đối với người trả lời đúng

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	- Tổ chức ít nhất 1 lần/năm hoặc tham gia thi tìm hiểu pháp luật bài bản ít nhất 1 lần/năm, hoặc tổ chức thi bỏ túi ít nhất 06 lần/năm: 2,0 đ; Không có: 0 đ		- Hoặc vận động, hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do huyện, tỉnh, trung ương tổ chức với số lượng tham gia (GV, HS), kết quả.
4.5.2	Lồng ghép nội dung thi tìm hiểu pháp luật thông qua hội thi Giáo viên giỏi, học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện. - Có lồng ghép: 1,0 đ; Không có: 0 đ	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này
4.5.3	Tuyên truyền, hưởng ứng đội ngũ tham gia tích cực, có hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Bộ, ngành, địa phương, Trung ương tổ chức. - Có tổ chức tuyên truyền, vận động và có học sinh, giáo viên tham gia: 2,0 đ; Không có HS, GV tham gia: 0 đ	2,0	- Nêu tên, kế hoạch hoặc hình thức tuyên truyền, vận động khác đã thực hiện và Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này.
4.6	Tổ chức có hiệu quả Ngày Pháp luật Việt Nam	3,0	
4.6.1	Xây dựng kế hoạch triển khai ngày Ngày Pháp luật Việt Nam - Có xây dựng kế hoạch: 1,0 đ; Không có: 0 đ	1,0	- Nêu tên Kế hoạch.
4.6.2	Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả - Không có treo băng rôn: -0,5 đ - Có nhiều hoạt động hiệu quả: 1,5 đ	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này
5.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật	10,0	
5.1	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong công tác PBGDPL do Sở GD&ĐT chỉ đạo. - Có lồng ghép xây dựng: 2,0 đ; Không có: 0 đ	2,0	- Nêu tên Kế hoạch đã ban hành hoặc lồng ghép vào kế hoạch PBGDPL năm của đơn vị.
5.2	Đa dạng các hình thức tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị thông qua ứng dụng công nghệ thông tin như: phần mềm trình chiếu, group zalo, infographic, mạng xã hội, xây dựng Chuyên mục PBGDPL trên cổng thông tin điện tử của các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục..... để thực hiện công tác	3,0	- Nêu các hình thức ứng dụng CNTT trong tuyên truyền, PBGDPL đã áp dụng và số bài tương ứng với từng loại hình

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả, tiết kiệm và đồng bộ. - Có thực hiện: 3,0 đ; Không có: 0 đ		
5.3	Thực hiện làm đồ dùng dạy học đặc biệt là đồ dùng dạy học mang tính trực quan như: tự biên tập, xây dựng hoặc sử dụng có chọn lọc các Videoclip có liên quan đến kiến thức pháp luật vào tiết học, tăng cường khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học - Thực hiện ít nhất 05 đồ dùng dạy học trực quan giảng dạy tích hợp kiến thức pháp luật vào bộ môn (ưu tiên ứng dụng Công nghệ thông tin): 5,0 đ; không có : 0 đ	5,0	- Nêu các loại hình đồ dùng dạy học có liên quan đến tích hợp kiến thức pháp luật đã thực hiện, số lượng đồ dùng dạy học đã thực hiện (mô hình, tranh ảnh, videoclip.....)
6	Xây dựng, bổ sung tài liệu, trang thiết bị phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	5,0	
6.1	Xây dựng danh mục tài liệu bắt buộc phục vụ công tác PBGDPL trong nhà trường. Tăng cường việc triển khai các tài liệu PBGDPL, cung cấp sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập bộ môn Giáo dục công dân, Đạo đức, Pháp luật..... - Có xây dựng danh mục: 1,0 đ; không có: 0 đ	1,0	- Nêu Danh mục tài liệu bắt buộc phục vụ công tác PBGDPL đã xây dựng; số lượng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ bộ môn Giáo dục công dân, đạo đức, Pháp luật.
6.2	Cung cấp đầy đủ các tài liệu tham khảo phục vụ cho việc dạy và học giáo dục pháp luật như: tài liệu pháp luật theo chuyên đề, các đề cương tuyên truyền pháp luật, sách hỏi đáp pháp luật, báo, tạp chí chuyên ngành về luật... - Có cung cấp: 2,0 đ; không có: 0 đ	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này
6.3	Rà soát thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền, PBGDPL đặc biệt là phương tiện dạy học theo Quyết định số 1467/QĐ-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Danh mục thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác PBGDPL trong trường mầm non, phổ thông. - Có rà soát: 2,0 đ; không có: 0 đ	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm định nội dung này

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
7.	Phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	5,0	
7.1	Có xây dựng kế hoạch phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công đoàn cơ sở trong nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. <i>- Có xây dựng: 1,0 đ; không có: 0 đ</i>	1,0	- Nêu tên Kế hoạch phối hợp
7.2	Có xây dựng kế hoạch phối hợp cùng với Ngành tư pháp cùng cấp và triển khai thực hiện đủ, đúng các nội dung và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT đặc biệt là các kế hoạch phối hợp tổ chức tổ chức “Ngày pháp luật”, “Tiết pháp luật” theo kế hoạch đề ra <i>- Có xây dựng: 1,0 đ; không có: 0 đ</i> <i>- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả: 2,0 đ</i>	3,0	- Nêu tên Kế hoạch phối hợp
7.3	Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật, các quy định pháp luật có liên quan đến lĩnh vực giáo dục.vào kế hoạch phối hợp hoạt động giữa nhà trường với Ban Đại diện Cha mẹ học sinh <i>- Có lồng ghép: 1,0 đ; không có: 0 đ</i>	1,0	- Nêu tên Kế hoạch phối hợp
8.	Công tác kiểm tra, tự kiểm tra đối với công tác tuyên truyền, PBGDPL Phát hiện và nhân rộng sáng kiến hay, mô hình PBGDPL có hiệu quả.	5,0	
8.1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát tại đơn vị về công tác tuyên truyền, PBGDPL hàng năm; đề xuất, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. <i>- Có xây dựng: 1,0 đ; không có: 0 đ</i>	1,0	- Nêu tên Kế hoạch phối hợp
8.2	100% các đơn vị trường học tự tổ chức kiểm tra, rà soát có hiệu quả công tác PBGDPL. Riêng Phòng GD&ĐT cấp huyện lồng ghép kiểm tra công tác PBGDPL ít nhất 10% các đơn vị thực thuộc trong năm.	2,0	- Nêu tên Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát năm của đơn vị - Riêng Phòng GD&ĐT nêu rõ số lượng đơn vị được kiểm tra/tổng số đơn vị

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	- <i>Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả: 2,0 đ; không có: 0 đ</i>		
8.3	Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả tại các đơn vị. Phát hiện kịp thời và nhân rộng các mô hình hay, sáng kiến tích cực trong công tác tuyên truyền PBGDPL tại đơn vị. - <i>Có sáng kiến, mô hình hay: 0,5 đ</i> - <i>Tổ chức triển khai mô hình hiệu quả theo chỉ đạo: 1,5 đ</i>	2,0	- Nêu tên sáng kiến kinh nghiệm của đơn vị hoặc việc triển khai mô hình hay khác tại đơn vị. - Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
9.	Thực hiện sơ kết, tổng kết, khen thưởng;	5,0	
9.1	Tổ chức, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL theo năm, giai đoạn bằng hình thức phù hợp - <i>Có tổ chức túc, hiệu quả: 2,0 đ; không có: 0 đ</i>	3,0	- Nêu hình thức sơ kết, tổng kết phù hợp tại đơn vị. - Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
9.2	Khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp, đạt nhiều thành tích trong công tác tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị. - <i>Có tổ chức túc, hiệu quả: 2,0 đ; không có: 0 đ</i>	2,0	- Nêu số tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng về công tác PBGDPL
10	Thực hiện kinh phí tổ chức PBGDPL hàng năm	5,0	
10.1	Hàng năm có dự trù, được phê duyệt và triển khai thực hiện kinh phí phục vụ cho công tác PBGDPL tại đơn vị - <i>Có dự trù kinh phí: 2,0 đ; không có: 0 đ</i>	2,0	- Nêu rõ số kinh phí được dự trù, phê duyệt phục vụ cho công tác PBGDPL trong năm của đơn vị
10.2	Thực hiện kinh phí tiết kiệm, hiệu quả - <i>Tiết kiệm, hiệu quả: 1,0 đ; Không có: 0 đ</i>	1,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
10.3	Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện xã hội hoá công tác PBGDPL - <i>Có triển khai: 2,0 đ; Không có: 0 đ</i>	2,0	- Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
11	Chế độ thông tin, báo cáo.	5,0	
11.1	Đơn vị thực hiện đủ, đúng, kịp thời các báo cáo định kỳ, đột xuất có liên quan đến công tác PBGDPL theo yêu cầu. - <i>Đúng quy định: 2,0 đ; - Không đúng quy định: 0 đ</i>	2,0	- Nêu rõ số lần Báo cáo trễ hạn hoặc không báo cáo. - Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
11.2	Các báo cáo của đơn vị phải đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung	3,0	- Nêu rõ số lần Báo cáo không đảm bảo nội

Stt	Nội dung, tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Số liệu, nội dung minh chứng
	theo đề cương đã được hướng dẫn. Cung cấp đầy đủ số liệu trong biểu mẫu, số liệu đảm bảo tính trung thực, chính xác. - <i>Đúng quy định: 3,0 đ; Không đúng quy định: -0,5 đ/lỗi</i>		dung, hình thức theo quy định. - Sở GD&ĐT sẽ thẩm tra nội dung này
	Tổng số điểm tự chấm tiêu chí :	100	
	Tổng số điểm thống nhất xếp hạng:		

- Điểm số dưới 50 điểm Tự đánh giá: ***Chưa hoàn thành nhiệm vụ***
- Điểm số từ 50 đến dưới 70 điểm. Tự đánh giá: ***Hoàn thành nhiệm vụ;***
- Điểm số từ 70 đến dưới 90 điểm. Tự đánh giá: ***Hoàn thành tốt nhiệm vụ;***
- Điểm số từ 90 đến 100 điểm, Tự đánh giá: ***Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;***

Lưu ý:

- Các nội dung tiêu chí đánh giá phải có minh chứng phù hợp, không minh chứng sẽ đánh giá là không thực hiện (*Ví dụ có xây dựng kế hoạch triển khai phải ghi rõ số hoạch, ngày, tên kế hoạch; có thể minh chứng bằng hình ảnh.....*)
 - Sở GD&ĐT sẽ thẩm định thực tế tại bất kỳ đơn vị nào sau khi đã đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL của năm.
-